

Bản án số: **48/2018/HS-ST**
Ngày 22-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

Ông Châu Văn Nhâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/HSST-QĐ ngày 08/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn L**; Sinh năm: 1974; Tại: Thái Bình; Nơi cư trú: thôn 4, xã V, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Bùi Văn H, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1947; Vợ: chị Hoàng Thị L, sinh năm 1979; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị đang tại ngoại(*Có mặt*).

- Bị hại: Anh **Phạm Tấn P**, sinh năm 1997 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông **Phạm Tấn Đ** - sinh năm: 1956.

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng V** - sinh năm: 1958.

3. Chị **Nguyễn Xuân T** - sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Ấp GH, xã XT, H.XL, T.Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đức, bà Vân:

Chị **Nguyễn Xuân T** - sinh năm: 1988. Địa chỉ: Ấp GH, xã XT, H.XL, T.Đồng Nai . (*Có mặt*)

- Bị đơn dân sự: Ông **Phạm Văn M** - sinh năm: 1977. Địa chỉ: Thôn 3, xã V, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.(*Có mặt*)

- Người làm chứng:

1. Chị **Hoàng Thị L1** - sinh năm: 1979.Địa chỉ: Thôn 4, xã V, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.(*Vắng mặt*)

2. Bà **Nguyễn Thị L2**- sinh năm: 1965.(*Vắng mặt*)

3. Anh **Hồ Thanh Đ** - sinh năm: 1997.(Vắng mặt)
 3. Bà **Nguyễn Thị Thanh Th** - sinh năm: 1968.(vắng mặt)
 4. Ông **Hồ Văn Đ** - sinh năm: 1963.(Vắng mặt)
 5. Anh **Trương Viết T** - sinh năm: 1987.(Vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/11/2017, Bùi Văn L điều khiển xe ô tô biển số 60C-149.03 chở 18 thiên gạch xây dựng loại gạch ống 04 lỗ lưu thông trên tỉnh lộ 766, theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khi đến Km 12+ 200m tỉnh lộ 766 thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, thì L nghe tiếng động trên xe nên đã bật đèn tín hiệu rẽ phải và điều khiển xe ô tô trên chuyển hướng đi vào gần sát lề đường bên phải theo hướng đi. Khi xe L điều khiển còn cách cách lề đường bên phải khoảng từ 0,4m đến 0,7m, thì cùng lúc này anh Phạm Tấn P, sinh năm 1987, ngụ tại ấp Gia Hòa, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, điều khiển xe mô tô biển số 60B5-211.33 lưu thông cùng chiều, cùng phần đường từ phía sau đi đến. Do bị cáo L điều khiển xe ô tô biển số 60C-149.03 chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, dẫn đến anh P không kịp tránh né nên phần bên phải xe mô tô anh P điều khiển đã va chạm vào phần sau bên trái đuôi xe và mặt ngoài của bánh sau cùng phía ngoài bên trái xe ô tô biển số 60C-149.03, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Phạm Tấn P chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 753/PC54-KLGDPY, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phạm Tấn P là do: Chấn thương sọ não, hàm mặt nặng và chấn thương vùng cổ, ngực; vỡ xương trán, dập não trán, gãy cung xương gò má trái; gãy xương hàm dưới, gãy sụn thanh quản, gãy xương ức, gãy xương sườn hai bên, gãy xương cánh tay phải.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Phạm Tấn P: 82.4 mmol/l = 379,69mg/100ml.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô biển số 60C-149.03, số máy: D6AUR119743, số khung: 19UPRU001174, nhãn hiệu Hyundai, loại xe tải có mui, màu sơn trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 60B5-211.33, số máy: JC52E4254766, số khung: 5216CY576776, nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ - bạc - đen.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 28 tháng 11 năm 2017 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11m, ở giữa có vạch đơn, đứt nét, màu trắng, phân chia 02 chiều xe ngược nhau, mỗi chiều đường rộng 5,5m. Bên lề trái tỉnh lộ 766 (tính theo hướng lưu thông huyện Đức Linh, Bình Thuận đi Quốc lộ 1A) có trụ đèn đường đã được bật sáng.

Vị trí điểm va chạm trên phương tiện và điểm dừng trên đường:

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xe ô tô, xe mô tô, lời khai của Bùi Văn L và các tài liệu thu thập được, xác định:

Điểm va chạm trên phương tiện: Phần bên phải xe mô tô biển số 60B5-211.33 với phần sau bên trái đuôi xe và mặt ngoài của bánh sau cùng phía ngoài bên trái xe ô tô biển số 60C-149.03.

Điểm dừng trên đường: Thuộc phần đường bên phải (tính theo hướng lưu thông tỉnh Bình Thuận đi TP.Hồ Chí Minh), tại Km 12+ 200m Tỉnh lộ 766 thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; là lao động chính trong gia đình; đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự (quy định tại điểm p, b, khoản 1, 2, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Văn L từ 12 đến 14 tháng tù. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C.

Về trách nhiệm dân sự:

Chủ xe và bị cáo đã thỏa thuận về bồi thường dân sự cho gia đình bị hại với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Xuân Trâm (vợ anh P) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe ô tô biển số 60C-149.03, số máy: D6AUR119743, số khung: 19UPRU001174, nhãn hiệu Hyundai, loại xe tải có mui, màu sơn trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 60B5-211.33, số máy: JC52E4254766, số khung: 5216CY576776, nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ - bạc - đen, có giấy tờ hợp pháp nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Bị cáo Bùi Văn L nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày, 28 tháng 11 năm 2017, Bùi Văn L điều khiển xe ô tô biển số 60C-149.03 lưu thông trên tỉnh lộ 766 theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến Km 12 + 200m thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai do L điều khiển xe ô tô

nói trên chuyên hướng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô biển số 60B5-211.33 do anh Phạm Tấn P điều khiển lưu thông cùng chiều từ phía sau đến gây tai nạn giao thông làm anh P chết tại chỗ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Khoản 2, Điều 15 quy định: *Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.*

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Văn L đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 ược sửa đổi bổ sung năm 2009.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; là lao động chính trong gia đình; đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; ngoài ra người bị hại có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn trong máu cao (379,69mg/100ml), thiếu chú ý quan sát. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là đủ nghiêm.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; người bị hại có một phần lỗi, nên đề nghị của Kiểm sát viên chỉ phù hợp một phần với nhận định trên.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, chủ xe và bị cáo đã thỏa thuận về bồi thường dân sự với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của anh P là chị Nguyễn Xuân T (vợ anh P) đã nhận đủ số tiền trên, và không yêu cầu bổ sung về dân sự nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe ô tô biển số 60C-149.03, số máy: D6AUR119743, số khung: 19UPRU001174, nhãn hiệu Hyundai, loại xe tải có mui, màu sơn trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 60B5-211.33, số máy: JC52E4254766, số khung: 5216CY576776, nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ - bạc - đen, có giấy tờ hợp pháp nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L **01** (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Tuấn